TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH QUẢNG NAM** ==========	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 250/2017/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 20 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 231/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Cao Thị V
- ***Bị đơn:*** Ông Trần T

Cùng địa chỉ: thôn Q, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Cao Thị V và ông Trần T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về con chung:* Vợ chồng thống nhất sau khi ly hôn ông Trần T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Xuân Y (sinh ngày 03/3/2009) cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi.

Ông T không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà V có quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi có lý do chính đáng các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

** Về tài sản chung:* Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về nợ chung:* Không có.

** Về án phí:* Án phí kiện xin ly hôn số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn*

đồng) bà Cao Thị V tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* bà V đã nộp theo biên lai thu số 0010810 ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đại Lộc. Hoàn trả cho bà V 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đ;*
- C*ác đương sự;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Lê Tự Soái